

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Như Thanh, ngày 14 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn C** - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đồng S, xã Phú N, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đồng S, xã Phú N, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị H thống nhất có 01 con chung là Lê Ngọc Bảo A, sinh ngày 13/6/2017.

Ly hôn anh C, chị H thống nhất: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Bảo A đến tuổi thành niên. Anh C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi .

Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị H thống nhất: **Anh C** phải chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí DSST không có giá ngạch đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí **anh** đã nộp 300.000đ theo biên lai số: AA/2017/0000076 **ngày 01/4/2019 tại Chi** cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Số tiền án phí anh C đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Như Thanh;
- **UBND xã Phú N, huyện Như Thanh;;**
- Lưu hồ sơ

Lê Văn Quân